

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 2547/2021/LĐ -ST

Ngày: 21/12/2021

V/v đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC –THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiên Dũng
2. Ông Phạm Nam Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Cao Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2020/TLST- LĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020, về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4953/2021/QĐXXST - LĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5655/2021/QĐST-LĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Võ Hoàng V – sinh năm: 1989

Thường trú: 874 Trần Hưng Đ, Khu phố Lạc H, thị trấn Lạc T, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Trương Hoài V - sinh năm: 1989; Thường trú: Khu phố Lạc H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình thuận. (Văn bản ủy quyền ngày 03/12/2020) (có mặt)

2/ Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K

Địa chỉ: số 5, Đường A, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Lê Tấn H - sinh năm: 1957;
Thường trú: 562A Hưng P, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 22/02/2021) (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quá trình tranh tụng tại Tòa, ông Trương Hoài V là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 29/8/2020, ông Võ Hoàng V bắt đầu vào làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K (gọi tắt là Công ty), thời gian thử việc 02 tháng, mức lương cơ bản 4.815.000 đ/tháng, vị trí công việc chuyên môn Lái xe trộn bê tông. Sau khi hết thời gian thử việc, ngày 01/11/2020 ông V ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty, thời hạn hợp đồng 01 năm tính từ ngày 01/11/2020 – 01/11/2021, mức lương cơ bản 4.815.000 đ/tháng, vị trí công việc chuyên môn Lái xe trộn bê tông. Trong thời gian làm việc tại Công ty, ông V luôn chấp hành tốt nội quy, quy chế của Công ty, không vi phạm hợp đồng. Tuy nhiên vào ngày 16/11/2020, không biết lý do tại sao đại diện Công ty yêu cầu ông V giao lại chìa khóa xe trộn bê tông do ông V đang quản lý cho Công ty rồi không cho ông V tiếp tục đến Công ty làm việc nữa mà không có đưa ra bất kỳ lý do nào. Sau đó ông V có lên gặp đại diện Công ty để hỏi lý do tại sao đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phía đại diện Công ty không có bất kỳ lời giải thích nào, cũng như không đưa ra được bất cứ vi phạm kỷ luật nào để đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông V. Đến tại thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa có ban hành thông báo cho ông V thôi việc.

Việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông V. Vì vậy, ông V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức buộc Công ty phải bồi thường khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật cho ông V như sau:

- Thanh toán tiền lương trong khoảng thời gian ông V không được đến Công ty làm việc từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày 01/11/2021 với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng.

- Bồi thường 02 tháng tiền lương với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng, tổng số tiền ông V yêu cầu là 9.630.000 đồng.

- Buộc Công ty phải có nghĩa vụ đóng các khoản Bảo hiểm theo quy định của pháp luật cho đến ngày 01/11/2021 và thực hiện ngay việc chốt sổ Bảo hiểm Xã hội cho ông V. Ông V đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty kể từ ngày 01/11/2021. Riêng đối với số tiền nợ lương từ ngày 01/11/2020 đến 16/11/2020 là 8.000.000 đ (Tám triệu đồng), Công ty đã trả cho ông V nên ông V đã rút lại yêu cầu khởi kiện này và không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản tiền nợ lương.

* Theo bản tự khai, biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quá trình tranh tụng tại Tòa, ông Lê Tấn H là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K có ký hợp đồng lao động thời hạn 01 năm số: 267/HĐLĐ ngày 01/11/2020 (từ ngày 01/11/2020 đến ngày 01/11/2021) với ông Võ Hoàng V với chức danh: Lái xe trộn bê tông. Ông V đã được trao đổi, xem toàn bộ Nội Quy Lao động năm 2018 và thỏa ước lao động của Công ty, và ông V đã ký 02 (hai) bảng cam kết cùng ngày 28/8/2020 trước khi ký hợp đồng lao động.

Công ty lập Zalo nhóm gồm 44 thành viên là tài xế trong đội xe nhằm thuận lợi trong việc điều hành và hỗ trợ sản xuất. Vào ngày 16/11/2020, Ông Võ Hoàng V đã sử dụng Zalo này để kích động các tài xế khác trong việc bán bê tông dư, bê tông trả về và chính sách lương. Phụ trách đội xe có nhắn tin yêu cầu nếu ông V có thắc mắc thì lên Đội xe giải quyết. Lúc 16 giờ cùng ngày, ông Võ Hoàng V đã vào nhà máy trong trạng thái có uống rượu bia, phát biểu không đúng chuẩn mực. Cán bộ phụ trách Đội xe đã khuyên ông Võ Hoàng V về nhà nghỉ ngơi và trở lại Công ty khi đã tỉnh táo. Đội xe đã lập biên bản vi phạm nội quy có sự xác nhận của những người chứng kiến gửi Phòng Nhân sự Công ty. Kể từ ngày 17/11/2020 ông Võ Hoàng V đã không đến Đội xe, Phòng Nhân sự Công ty, tự ý vắng mặt không xin phép.

Theo Chương III của Nội qui Lao động:

Điều 16: Khoản d: Người Lao động Không gây mất trật tự trong giờ làm việc.

Điều 17: Khoản 2, điều e: Người Lao động không được uống bia – rượu trong giờ làm việc. Khoản 3, điều a: Không được có thái độ, hành vi, phát ngôn thiếu tôn trọng gây mất trật tự, điều b: Không được có thái độ, hành vi chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

Điều 28 – Khoản 28.3 Người lao động tự ý bỏ việc 05 ngày cộng dồn trong một tháng hoặc 20 ngày cộng dồn trong một năm mà không có lý do chính đáng thì bị xử lý kỷ luật hình thức sa thải. Ông Võ Hoàng V đã để xảy ra những việc như sau:

Từ ngày 17/11/2020 đến hết ngày 02/12/2020 (16 ngày) ông Võ Hoàng V đã không đến Đội xe và cũng không đến Phòng nhân sự Công ty để thắc mắc hay khiếu nại những việc mà ông V không đồng ý mà tự ý bỏ việc không thông báo, vi phạm Điều 28 – khoản 28.3.

Theo phiếu lương tháng 11/2020 của bộ phận Đội xe: Căn cứ vào bảng chấm công, số chuyển để tính lương cơ bản và lương sản phẩm, tổng thu nhập lương của ông Võ Hoàng V là 6.758.000 đồng tính từ ngày 01/11/2020 đến ngày 16/11/2020 gồm 16 ngày lương cơ bản, 55 số chuyển hưởng lương sản phẩm và tiền phụ cấp, sau khi khấu trừ các khoản là 1.509.975 đồng, số tiền lương ông V được thực nhận là 5.698.000 đ (Năm triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn đồng). Số tiền này Công ty đã chuyển trả vào tài khoản thẻ cá nhân được mở tại Ngân hàng BIDV (số thứ tự 125) của ông Võ Hoàng V vào ngày 29/12/2020.

Ngày 23/11/2020, Đội xe đã thông báo bằng văn bản gửi Phòng Nhân sự về việc ông Võ Hoàng V không đến nhà máy làm việc và không thông báo lý do nghỉ việc làm ảnh hưởng đến công việc của Đội xe. Phòng Nhân sự đã tiếp nhận sự việc và đã ra thông báo yêu cầu ông Võ Hoàng V có mặt tại Công ty để xử lý vụ việc nhưng không thể liên lạc được với ông V, không thể mở phiên họp giải quyết nên đến nay Công ty vẫn chưa xử lý việc ông V tự ý bỏ việc, chưa có quyết định buộc ông V nghỉ việc nên Công ty không có trách nhiệm bồi thường 02 tháng lương cơ bản và thanh toán tiền lương trong khoảng thời gian ông V không được đến Công ty làm việc theo yêu cầu của ông V. Do ông Võ Hoàng V ký hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K từ 01/11/2020. Việc thực hiện chế độ đóng Bảo hiểm xã hội là trách nhiệm của Công ty đối với người lao động theo quy định của pháp luật, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ cùng với người lao động trong việc nộp Bảo hiểm Xã hội của tháng 11/2020. Tháng 12/2020, ông Võ Hoàng V đã không đi làm, không chấm công, không phát sinh ngày lương cơ bản nên không thể đóng Bảo hiểm xã hội. Ngày 10/12/2020, Công ty chốt sổ đóng tiền bảo hiểm của ông Võ Hoàng V thì phát hiện ông V đã không trung thực trong việc khai báo đối với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận, đã có việc làm nhưng vẫn nhận tiền trợ cấp thất nghiệp theo quyết định số 9006/QĐ-SLĐTBXH ký ngày 10/09/2020. Để chốt sổ Bảo hiểm Xã hội, Công ty đề nghị ông Võ Hoàng V liên hệ Trung tâm giới thiệu việc làm để kiểm tra lại và thực hiện thu hồi tiền trợ cấp thất nghiệp thì việc chốt sổ mới được thực hiện được. Tuy nhiên hiện nay Bảo hiểm thất nghiệp tỉnh Bình Thuận đã có văn bản về việc chấm dứt hưởng tiền trợ cấp thất nghiệp đối với ông V nên yêu cầu chốt sổ Bảo hiểm xã hội của ông V thì ông V tự đến Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức để chốt sổ nếu ông V muốn chấm dứt hợp đồng với Công ty vì từ tháng 12/2020 cho đến nay ông V không có đi làm nên Công ty không có trách nhiệm đóng tiền bảo hiểm cho ông V.

Công ty xác nhận vào ngày 08/3/2021 Công ty có gửi một Thông báo số 379/TB ngày 08/3/2021 mời ông V đến Công ty để giải quyết việc nghỉ việc và chốt sổ Bảo hiểm xã hội, ông V đã ký nhận nhưng ông V không đến Công ty để làm việc, do đó Công ty chưa ban hành quyết định nghỉ việc đối với ông V. Đến tại thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa ban hành quyết định nghỉ việc đối với ông V, thời gian qua ông V tự ý bỏ việc không thông báo theo Điều 35 Bộ luật Lao động, căn cứ theo Điều 40 Bộ luật lao động thì Công ty không có trách nhiệm phải bồi thường theo yêu cầu của ông V. Nay Công ty yêu cầu ông V đến Công ty để tiếp tục làm việc Công ty sẽ bố trí việc làm cho ông V.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Ông V trình bày: Ông V xác định chưa nhận được quyết định cho nghỉ việc của Công ty. Lý do ông V không đến Công ty làm việc do Đội trưởng quản lý đội xe của Công ty yêu cầu ông V giao lại chìa khóa xe và xe lại cho Công ty và không cho ông V đến làm việc, việc này chỉ nói miệng không có văn bản, sau đó ông V có đến Công ty (Phòng quản lý nhân sự) để hỏi lý do về việc cho ông V nghỉ việc nhưng không được ai trả lời, vừa qua do tình hình dịch bệnh nên ông V chưa có bổ túc cho Tòa

án cụ thể những người mà ông V đã gặp, ông V sẽ liên hệ và bổ túc người làm chứng cho Tòa án trước khi Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ kiện. Kể từ ngày 17/11/2021 cho đến nay ông V không đến Công ty và cũng không có gửi văn bản nào cho Công ty.

Hiện nay ông V không thể thực hiện được thủ tục chốt sổ Bảo hiểm lý do ông V yêu cầu Công ty tiếp tục đóng tiền Bảo hiểm xã hội cho ông V cho đến ngày 01/11/2021, sau đó ông V sẽ tự đi chốt sổ bảo hiểm theo quy định. Lý do ông Võ Hoàng V không đến Công ty theo thông báo số 379/TB ngày 08/3/2021 là do ông V không tự ý nghỉ việc theo như nội dung thông báo nên ông V không đến và hồ sơ đang được Tòa án thụ lý giải quyết nên ông V đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông Võ Hoàng V là nguyên đơn và ông Trương Hoài V là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Võ Hoàng V vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và có bổ sung thay đổi đối với số tiền nợ lương từ 01/11/2020 đến 16/11/2020 là 8.000.000 đ, do Công ty đã thanh toán cho ông V nên ông V rút lại yêu cầu khởi kiện này và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết đối với khoản tiền nợ lương từ 01/11/2020 đến 16/11/2020 và ông V đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty.

Ý kiến của ông Lê Tấn Hùng là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về việc chốt sổ bảo hiểm xã hội, phía Công ty đã nộp tiền bảo hiểm cho ông V của tháng 11/2020 do đó ông V tự chịu trách nhiệm liên hệ với Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức để chốt sổ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Hợp đồng lao động của ông V đến nay đã hết hạn và hiện tại do tình hình dịch Covid -19 nên Công ty đang gặp nhiều khó khăn, do đó Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông V.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức về việc tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức và thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định. Tuy nhiên về thời hạn giải quyết vụ án có vi phạm cần rút kinh nghiệm. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu tiền lương từ ngày 01/11/2020 đến ngày 16/11/2020 của ông Võ Hoàng V và không chấp nhận toàn bộ yêu cầu còn lại của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Tranh chấp giữa ông Võ Hoàng V với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K là “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K có trụ sở tại số 5 Đường A, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, do hai bên không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, ông Võ Hoàng V là một bên đương sự trong vụ án, có đơn khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, theo quy định tại Điều 32, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ hợp đồng lao động số 267/HĐLĐ ngày 01/11/2020 (từ ngày 01/11/2020 đến ngày 01/11/2021) và phụ lục hợp đồng lao động ngày 01/11/2021 được ký giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K với ông Võ Hoàng V;

Căn cứ 02 bảng cam kết do ông Võ Hoàng V ký cùng ngày 28/8/2020;

Căn cứ Thông báo của Đội trưởng Đội xe ký ngày 23/11/2020;

Căn cứ Thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật lao động ngày 23/11/2020 của Phòng hành chính nhân sự;

Căn cứ tờ trình sự việc về việc lái xe Võ Hoàng V tự ý nghỉ việc của Phòng hành chính nhân sự ngày 28/01/2021;

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, có cơ sở xác định vào ngày 29/8/2020, ông Võ Hoàng V có đến làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K, với thời gian thử việc 02 tháng, mức lương cơ bản 4.815.000 đ/tháng, vị trí công việc chuyên môn Lái xe trộn bê tông. Sau khi hết thời gian thử việc ngày 01/11/2020 ông Võ Hoàng V và Công ty chính thức ký hợp đồng lao động với thời hạn 01 năm, tính từ ngày 01/11/2020 – 01/11/2021, mức lương cơ bản 4.815.000 đ/tháng, công việc ông V được giao là: Lái xe trộn bê tông. Trước khi ký hợp đồng lao động ông V đã được trao đổi, xem toàn bộ Nội Quy Lao động năm 2018 và thỏa ước lao động của Công ty, và ông V đã ký 02 (hai) bảng cam kết ngày 28/08/2020 trước khi ký hợp đồng lao động.

Xét ý kiến trình bày của nguyên đơn, trong thời gian làm việc tại Công ty có xảy ra mâu thuẫn giữa ông V và Đội quản lý xe nên vào ngày 16/11/2020, không biết lý do tại sao đại diện Công ty yêu cầu ông V giao lại chìa khóa xe trộn bê tông do ông V đang quản lý cho Công ty rồi không cho ông V tiếp tục đến Công ty làm việc mà không đưa ra bất kỳ lý do nào. Sau đó vào ngày 17/11/2020 ông V có đến Công ty (gặp Phòng quản lý nhân sự) để hỏi lý do về việc cho ông V nghỉ việc

nhưng bảo vệ không cho vào và không được ai trả lời. Đến ngày 28/12/2020 ông V có lên gặp ông Hà là Đội trưởng đội xe, để hỏi lý do tại sao đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng ông Hà không tiếp và phía đại diện Công ty không có bất kỳ lời giải thích nào, cũng như không đưa ra được bất cứ vi phạm kỷ luật nào để đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông V. Ngoài lời trình bày như trên, ông V không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì chứng minh phía bị đơn có hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật với ông V. Ông V trình bày tại phiên hòa giải sẽ liên hệ và bổ túc người làm chứng cho Tòa án trước khi Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ kiện, tuy nhiên đến phiên tòa hôm nay ông V vẫn không cung cấp được họ tên, địa chỉ cư trú của người làm chứng để Tòa án triệu tập vào tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng. Căn cứ lời trình bày của ông V và các tình tiết sự kiện khách quan có trong hồ sơ vụ án xác định được ông V chính thức không đến làm việc tại Công ty từ ngày 17/11/2020 cho đến nay. Nếu thật sự ông V bị quản lý thu hồi chìa khóa xe không cho đến làm việc thì ông V có quyền khiếu nại lên người sử dụng lao động (Điều 132 BLLĐ năm 2012), Cơ quan quản lý Nhà nước về lao động (Điều 235 BLLĐ 2012), Thanh tra Lao động (Điều 237 BLLĐ 2012) để giải quyết. Tuy nhiên, ông V không cung cấp được bất cứ tài liệu khiếu nại nào để chứng minh ông V bị Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Xét lời khai và các tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp thì bị đơn không có hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng với ông V, sau khi ông V nghỉ việc phía bị đơn đã có thông báo cho ông V đến Công ty để giải quyết vấn đề nghỉ việc nhưng ông V không đến, do ông V tự ý nghỉ việc và đến hiện tại Công ty chưa có ban hành thông báo cho ông V thôi việc và trong thời gian hợp đồng lao động còn thời hạn, Công ty vẫn có thiện chí yêu cầu ông V quay trở lại để làm việc nhưng ông V không đồng ý trở lại Công ty. Chính vì ông V không cung cấp được Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh bị đơn đã có hành vi pháp lý đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, khi nghỉ việc ông V cũng không thực hiện khiếu nại theo quy định để chứng minh bị đơn, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên việc ông V khởi kiện cho rằng bị đơn, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông V là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, các yêu cầu bồi thường của ông V về việc yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lương trong khoảng thời gian ông V không được đến Công ty làm việc từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày 01/11/2021 với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng và bồi thường 02 tháng tiền lương với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng không được chấp nhận.

Về yêu cầu thực hiện việc nộp tiền Bảo hiểm xã hội:

Căn cứ vào văn bản số 812/BHXXH -TĐ ngày 19/5/2021 có nội dung “Căn cứ dữ liệu đang quản lý, Công ty TNHH Bê tông Mê K đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội đối với ông Võ Hoàng V, mã số bảo hiểm xã hội 6020958269 tháng 11/2020, mức đóng 4.815.000 đ (Bốn triệu tám trăm mười lăm ngàn đồng) và đề thực hiện xác nhận sổ đối với ông Võ Hoàng V, đề nghị ông liên hệ Trung tâm giới thiệu việc

làm để thu hồi tiền trợ cấp thất nghiệp, sau đó nộp lại phiếu giao nhận hồ sơ số 629 để cấp lại sổ bảo hiểm xã hội”.

Căn cứ vào văn bản số 103/TTDVVL- BHTN ngày 14/5/2021 của Trung tâm Dịch vụ việc làm Sở Lao động –Thương binh và Xã hội Bình Thuận thì vào ngày 06/4/2021 Giám đốc Sở Lao động –Thương binh và Xã hội Bình Thuận ban hành quyết định số 131/QĐ-SLĐTBXH về việc chấm dứt trợ cấp thất nghiệp kể từ ngày 01/11/2020, số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp 02 tháng, thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu 0 tháng. Ông Võ Hoàng V không vi phạm về việc thu hồi tiền trợ cấp thất nghiệp.

Theo quy định tại Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội quy định “... Người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng bảo hiểm xã hội tháng đó. Thời gian này không được tính để hưởng Bảo hiểm xã hội”.

Xét quan hệ lao động của hai bên chấm dứt từ ngày 17/11/2020. Do đó, hai bên đều phải đóng bảo hiểm bắt buộc theo khoản 1 Điều 19 về trách nhiệm đóng bảo hiểm của người lao động và khoản 2 Điều 21 về trách nhiệm đóng bảo hiểm của người sử dụng lao động. Thực hiện theo quy định trên phía bị đơn đã đóng bảo hiểm xã hội cho ông V tháng 11/2020.

Do yêu cầu của nguyên đơn về việc cho rằng Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là không có cơ sở, do đó không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ đóng các khoản Bảo hiểm theo quy định của pháp luật cho đến ngày 01/11/2021. Ông Võ Hoàng V có trách nhiệm liên hệ với Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức để được cấp lại sổ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Xét về số tiền nợ lương từ ngày 01/11/2020 đến ngày 16/11/2020 là 8.000.000 đ (Tám triệu đồng), do Công ty đã thanh toán cho ông V nên ông V đã rút lại không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết đối với khoản tiền nợ lương từ ngày 01/11/2020 đến ngày 16/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu tiền lương là 8.000.000đ (Tám triệu đồng) của ông V trong vụ án này.

Xét Hợp đồng lao động số 267/HĐLĐ ngày 01/11/2020 từ ngày 01/11/2020 đến ngày 01/11/2021. Đến nay thời hạn của hợp đồng đã hết và tại phiên Tòa ông Võ Hoàng V đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty và Công ty cũng đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 ông Võ Hoàng V không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 32, điểm c Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 244, khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 35, 36, 37, 40, 43, 132, 235, 237 của Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Điều 19, Điều 21, Điều 85 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1-/ Đình chỉ xét xử phần yêu cầu số tiền nợ lương từ ngày 01/11/2020 đến ngày 16/11/2020 là 8.000.000đ (Tám triệu đồng) của ông Võ Hoàng V đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K.

2-/ Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Hoàng V đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông Mê K về việc:

- Thanh toán tiền lương trong khoảng thời gian ông V không được đến Công ty làm việc từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày 01/11/2021 với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng.

- Bồi thường 02 tháng tiền lương với mức lương cơ bản là 4.815.000 đ/tháng, tổng số tiền là 9.630.000đ (Chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

- Buộc Công ty phải có nghĩa vụ đóng các khoản Bảo hiểm theo quy định của pháp luật cho đến ngày 01/11/2021 và thực hiện ngay việc chốt sổ Bảo hiểm xã hội cho ông V.

3-/ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Hoàng V không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

4-/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự thành phố Thủ Đức;
- Các bên đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Thu

